

WEEKEND WORKSHEET

Review: Activities & Abilities

Name: _____

Class: _____

1. Listen and match (Nghe và nối)

- | | | | |
|---|---|---|------------------------------|
| 1 |  |  | a. She plays the piano well. |
| 2 |  |  | b. He can ride a pony. |
| 3 |  |  | c. I can paint. |
| 4 |  |  | d. I can swim. |

2. Complete the word (Điền chữ cái còn thiếu)

- | | | | |
|---|-----------|---|-----------|
|  | d _ n _ e |  | s i _ g |
|  | r _ n |  | m _ g _ c |
|  | f a _ t |  | y o - y _ |

3. Look and write (Nhìn tranh và điền từ) 👁️



1. How do you run?



I run _____.



2. How do you play the piano?



I play the piano _____.



3. What can she do?

She can do a _____.

4. Reorder the words (Sắp xếp câu) ➡️

1. can / What / do / you / ?



2. ride / pony / a / can / He / .



3. do / run / How / you / ?



4. well / play / the / piano / I / .



5. Look and write the answer (Trả lời câu hỏi) 🖋️



1. What can you do?

👉 I can _____.



2. What can he do?

👉 He _____.



3. How do you play the piano?



👉 I play _____.

* **Audio Script for Teacher (Part 1):** 1. I can swim. (d) | 2. I can paint. (c) | 3. He can ride a pony. (b) | 4. She plays the piano well. (a)